

Số: **02**/2019/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **28** tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2018-2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 29 tháng 11 năm 2006;*

*Căn cứ Nghị định số 126/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 31/2009/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung Quyết định số 71/2009/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Hỗ*

trợ các huyện nghèo đẩy mạnh xuất khẩu lao động góp phần giảm nghèo bền vững giai đoạn 2009-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh (khóa XII – kỳ họp thứ 10) Quy định chính sách hỗ trợ người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2018-2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chính sách hỗ trợ người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2018-2020.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2019.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động – Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội – Chi nhánh Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế; Cục Việc làm (Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP(VX), CBTH;
- Lưu: VT, KGVX<sub>1mc46</sub>.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Căng

**QUY ĐỊNH**

**Chính sách hỗ trợ người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đi làm  
việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2018-2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02 /2019/QĐ-UBND ngày 18/01/2019  
của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định chính sách hỗ trợ người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2018-2020.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.
2. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

**Chương II**

**CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ**

**Điều 3. Điều kiện được hỗ trợ, mức hỗ trợ và kinh phí thực hiện**

Về điều kiện được hỗ trợ, mức hỗ trợ và kinh phí thực hiện theo quy định tại Điều 2, 3, 4 Nghị quyết số 23/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh (khóa XII – kỳ họp thứ 10) Quy định chính sách hỗ trợ người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2018-2020.

**Điều 4. Quy trình và thủ tục hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng**

1. Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.

Đối với người lao động quy định tại Khoản 2, 3 Điều 3 Nghị quyết số 23/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2018-2020. Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-

BTC ngày 15 tháng 6 năm 2016 (chỉ riêng giấy đề nghị hỗ trợ được thực hiện theo mẫu số 01 kèm theo Quy định này).

2. Hỗ trợ trực tiếp cho người lao động thông qua Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố; Ban tổ chức, Nội vụ - Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Lý Sơn nơi người lao động có hộ khẩu thường trú, tiếp nhận hồ sơ và thực hiện chi trả cho người lao động.

3. Trường hợp người lao động không trực tiếp nhận tiền hỗ trợ thì phải có Giấy ủy quyền được chứng thực theo quy định của pháp luật.

**Điều 5. Thẩm quyền phê duyệt danh sách người lao động được hưởng chính sách hỗ trợ**

Chủ tịch UBND các huyện, thành phố phê duyệt danh sách người lao động được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Khoản 1, 2, 3 Điều 3 Nghị quyết số 23/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh, trên cơ sở đề nghị của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội; Ban tổ chức, Nội vụ - Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Lý Sơn.

**Điều 6. Quy định cho vay**

Thực hiện theo quy định tại Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 57/2017/QĐ-UBND ngày 31/8/2017 của UBND tỉnh.

**Chương III  
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương**

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ; kiểm tra và tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh để báo cáo HĐND tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Cùng với thời điểm lập dự toán ngân sách hàng năm, trên cơ sở đề nghị của Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi, tổng hợp nhu cầu kinh phí gửi Sở Tài chính để tổng hợp, trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Sở Tài chính:

Cùng với thời điểm lập dự toán ngân sách hàng năm, trên cơ sở đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, tổng hợp, trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định bổ sung nguồn vốn ngân sách tỉnh qua Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi để cho vay đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

3. Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi:

a) Cùng với thời điểm lập dự toán ngân sách hàng năm, xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ người lao động vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định, tổng hợp đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

b) Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 57/2017/QĐ-UBND ngày 31/8/2017 của UBND tỉnh.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Phê duyệt các đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Điều 5 Quy định này.

b) Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện; Ban tổ chức, Nội vụ - Lao động, Thương binh và Xã hội: Hàng năm, xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí từ ngân sách nhà nước hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng gửi Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện tổng hợp theo quy định. Tiếp nhận và thẩm định hồ sơ, thực hiện chi trả cho người lao động theo quy định tại Điều 4 Quy định này.

c) Chỉ đạo Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện: Tổng hợp dự toán kinh phí hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn huyện do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban tổ chức, Nội vụ - Lao động, Thương binh và Xã hội đề nghị, trình cấp có thẩm quyền quyết định theo đúng quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Xác nhận giấy đề nghị hỗ trợ của người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn.

b) Phối hợp, tổ chức xét duyệt cho vay theo quy định tại Quyết định số 57/2017/QĐ-UBND ngày 31/8/2017 của UBND tỉnh.

**Điều 8. Trách nhiệm thi hành**

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các sở, ngành và địa phương phản ánh kịp thời, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Căng

**Mẫu số 01:**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 02 /2019/QĐ-UBND  
ngày 28 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **GIẤY ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ**

Kính gửi: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, thành phố.....

Họ và tên: .....  
Ngày, tháng, năm sinh: ..... Giới tính:.....  
CMTND, hộ chiếu số:..... ngày cấp: ..... cơ quan cấp:.....  
Đăng ký thường trú tại: .....  
Chỗ ở hiện tại: .....  
Đối tượng: Người lao động khác cư trú dài hạn trên địa bàn các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang

Người lao động khác

Tôi làm đơn này kính đề nghị quý Cơ quan hỗ trợ chi phí học nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết theo quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 23/2018/NQ-HĐND ngày 10/10/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh để tham gia đi làm việc tại nước.....

Số tiền đề nghị hỗ trợ: ..... đồng (Bằng chữ:.....).

Bao gồm: Chi phí đào tạo nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết.

(Hồ sơ, chứng từ kèm theo).

Hình thức nhận tiền hỗ trợ: Tiền mặt

Tôi hiểu mọi quyền lợi được hỗ trợ khi tham gia chương trình và xin cam kết chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của Nhà nước./.

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Người làm đơn**  
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

**Xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn**

Xác nhận ông (bà) ..... có đăng ký thường trú tại ..... thuộc đối tượng (1),(2):.....trong danh sách đo xã quản lý./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN...**  
**CHỦ TỊCH**  
(Ký tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1) Người lao động khác: là người lao động không thuộc người dân tộc thiểu số, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ bị thu hồi đất nông nghiệp, thân nhân của người có công với cách mạng và người lao động khác cư trú dài hạn trên địa bàn các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển.
- (2) Người lao động khác cư trú dài hạn trên địa bàn các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang